

Chuẩn mực đạo đức và quản trị rủi ro đạo đức trong hoạt động ngân hàng

ThS. NGÔ THÁI PHƯỢNG

HỆ THỐNG NGÂN HÀNG VIỆT NAM LUÔN ĐÓNG VAI TRÒ TRỤ CỘT CỦA NỀN KINH TẾ, GÓP PHẦN QUAN TRỌNG VÀO SỰ PHÁT TRIỂN CHUNG CỦA ĐẤT NƯỚC. TUY NHIÊN, XÉT TRONG MỐI TƯỞNG QUAN SO VỚI CÁC NƯỚC TRONG KHU VỰC VÀ THẾ GIỚI THÌ HỆ THỐNG NGÂN HÀNG VIỆT NAM VẪN CÒN YẾU SO VỚI CÁC NƯỚC CẢ VỀ KHẢ NĂNG QUẢN TRỊ RỦI RO VÀ MỨC ĐỘ CẠNH TRANH, AN TOÀN HỆ THỐNG. XÉT DƯỚI NHIỀU GÓC ĐỘ THÌ YẾU TỐ CON NGƯỜI, Ở ĐÂY LÀ CÁN BỘ NGÂN HÀNG CẦN ĐƯỢC XEM LÀ YẾU TỐ TRUNG TÂM ĐỂ XÂY DỰNG HỆ THỐNG NGÂN HÀNG VIỆT NAM HIỆN ĐẠI, AN TOÀN, HIỆU QUẢ VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ. CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC CÁN BỘ NGÂN HÀNG VÀ BIỆN PHÁP QUẢN TRỊ RỦI RO ĐẠO ĐỨC HIỆU QUẢ ĐƯỢC XEM LÀ VẦN ĐỀ CĂN BẢN, TRỌNG TÂM Ở MỌI NGÂN HÀNG, KHÔNG KẾ QUI MÔ LỚN HAY NHỎ.



1- Đặt vấn đề

Đạo đức kinh doanh và quy tắc đạo đức kinh doanh không chỉ được quan tâm nhiều ở các nước trong thời gian gần đây mà còn là vấn đề được nghiên cứu và vận dụng trong quản lý kinh tế mang lại thành công cho nhiều doanh nghiệp, công ty trên thế giới. Nội dung này càng trở nên quan trọng sau các cuộc khủng hoảng kinh tế và sự đổ vỡ liên tiếp từ các Công ty danh tiếng như WorldCom, Enron, Chrysler.

Trong lĩnh vực ngân hàng, đạo đức kinh doanh ngân hàng được coi là một trong những yếu tố quan trọng góp phần vào sự phát triển bền vững của hệ thống ngân hàng. Ngân hàng tồn tại và phát triển dựa trên uy tín và sự tin tưởng lẫn nhau. Các giá trị đạo đức và hành vi là nền tảng cơ bản tạo ra và duy trì sự tin tưởng đó. Vì vậy, chuẩn mực đạo đức kinh doanh trong lĩnh vực ngân hàng và vấn đề rủi ro đạo đức cần được quan tâm nghiên

cứu hơn nữa ở Việt Nam.

Trong thời gian gần đây, đã có nhiều vụ việc vi phạm, móc ngoặc, lừa đảo liên quan đến cán bộ ngân hàng bị phát giác, làm ảnh hưởng xấu đến hoạt động và uy tín của ngành Ngân hàng. Vì vậy, đã đến lúc cần đặt vấn đề đầu là chuẩn mực đạo đức cho cán bộ ngân hàng trong hoạt động giao dịch ngân hàng. Chuẩn mực này bao gồm những việc phải làm hoặc không được làm của cán bộ ngân hàng nhằm bảo đảm sự liêm chính và trách nhiệm của cán bộ ngân hàng trong hoạt động giao dịch ngân hàng một lĩnh vực được coi là nhạy cảm và then chốt của nền kinh tế. Pháp luật ngân hàng cần cụ thể hóa các chuẩn mực về đạo đức kinh doanh trong hoạt động ngân hàng để giúp các ngân hàng nhận biết, đánh giá và quản trị rủi ro đạo đức hiệu quả. Rủi ro đạo đức là một lĩnh vực lớn, nó xuất phát từ hành vi của cán bộ ngân hàng và gắn liền với yếu tố con người, vì vậy rủi ro đạo

đức cần được đặc biệt quan tâm.

2- Định nghĩa rủi ro đạo đức

Có nhiều định nghĩa khác nhau về rủi ro đạo đức nhưng có thể quan niệm, rủi ro đạo đức là tổn thất phát sinh do cán bộ ngân hàng không tuân thủ các chuẩn mực đạo đức trong hoạt động ngân hàng. Do rủi ro đạo đức gắn liền với đạo đức của cán bộ ngân hàng, gắn liền với yếu tố con người nên có thể nói rủi ro đạo đức tồn tại ở tất cả các bộ phận trong tổ chức ngân hàng, các bộ phận thực hiện kinh doanh, cung cấp dịch vụ, hay bộ phận quản lý, điều hành. Vì rủi ro đạo đức tồn tại tiềm ẩn trong tất cả các hoạt động và các bộ phận của Tổ chức tín dụng, trong hầu hết các giao dịch, các cam kết, hoặc các quyết định của nhân viên, nên quản trị rủi ro đạo đức được xếp vào loại rủi ro khó quản trị nhất. Các khía cạnh của rủi ro đạo đức bao gồm hành vi gian lận, lối, sự bỏ sót và lạm dụng quyền hạn của nhân viên. Ngân hàng càng có nhiều chi

nhánh, nhiều nhân viên, nhiều điểm giao dịch và khách hàng thì dấu hiệu rủi ro đạo đức càng gia tăng. TCTD cần có những hệ thống tốt để tuyển dụng, đào tạo, quản lý, đánh giá, và trong một số trường hợp cần thiết tiến hành sa thải nhân viên.

3- Nguyên nhân của rủi ro đạo đức

Các phân tích cho thấy rằng các cuộc khủng hoảng kinh tế - tài chính những năm qua có nhiều nguyên nhân, song nguyên nhân chủ yếu vẫn thuộc về hệ thống ngân hàng và khi khủng hoảng bùng phát thì hậu quả nặng nề nhất vẫn thuộc về hệ thống ngân hàng. Điều này xuất phát từ bản chất và vị trí của hoạt động ngân hàng trong nền kinh tế. Hoạt động kinh doanh của các ngân hàng thương mại có phạm vi rộng và liên quan đến hầu hết các tổ chức và cá nhân trong xã hội. Lợi ích nhóm chi phối nhiều quyết định và phương thức hoạt động ngân hàng. Việc đảm bảo lợi ích nhóm trong một số trường hợp có thể xâm phạm các quy định về pháp lý và chuẩn mực kinh doanh. Thực tế cho thấy, nếu như hệ thống ngân hàng hoạt động an toàn lành mạnh và hiệu quả thì sẽ tác động rất lớn đến tính chất an toàn và ổn định của môi trường kinh tế vĩ mô cũng như mức độ hiệu quả trong các hoạt động kinh tế - xã hội. Ngược lại, nếu như hệ thống ngân hàng hoạt động mạo hiểm, vi mục tiêu lợi nhuận mà bất chấp pháp luật, đi ngược với thông lệ về đạo đức kinh doanh sẽ gây ra những bất ổn lớn cho nền kinh tế. Thực tiễn hoạt động kinh doanh của các

ngân hàng thương mại ở bất cứ quốc gia nào cũng đều cho thấy thực trạng này, các ngân hàng thương mại luôn kinh doanh rất mạo hiểm vì mục tiêu lợi nhuận và nếu như không có hệ thống giám sát tài chính hoạt động hiệu quả thì nền kinh tế luôn bị trả giá rất đắt cho hành động kinh doanh mạo hiểm của các ngân hàng thương mại.

Đối tượng kinh doanh của hệ thống ngân hàng là tiền - một loại hàng hóa đặc biệt có tính xã hội hóa rất cao và rất nhạy cảm với các sự kiện chính trị, kinh tế, xã hội,... nhất là với chính sách tiền tệ của các nước phát triển, cho nên, mỗi sự biến động của các sự kiện trên đều tác động mạnh đến tính chất rủi ro của hệ thống ngân hàng. Và để giảm thiểu rủi ro trong kinh doanh thì hệ thống ngân hàng luôn cần đến sự hậu thuẫn của hệ thống pháp luật. Trong điều kiện như vậy thì nếu như hệ thống luật pháp thiếu đồng bộ và kém hoàn thiện sẽ luôn khiến các ngân hàng thương mại phải đổi mới với nguy cơ rủi ro to lớn. Mỗi trường kinh doanh nhiều rủi ro cũng được xem là "mảnh đất" thuận lợi cho các hành vi gây nên "rủi ro đạo đức" trong ngân hàng.

Rủi ro đạo đức xảy ra do ý thức tuân thủ pháp luật của cán bộ ngân hàng chưa cao. Hoạt động kinh doanh của các ngân hàng thương mại có mức độ rủi ro cao nên rất cần có sự chấp hành tốt các quy định của pháp luật. Mỗi ngân hàng thương mại đều phải ý thức được điều này và phải tuân thủ pháp luật nghiêm túc. Sự

kinh doanh theo kiểu ngắn hạn, lợi thi đấu sự thanh tra giám sát hiệu quả của các cơ quan chức trách tiền tệ đã khiến cho điều đó vẫn còn có những trường hợp không tuân thủ pháp luật. Thực trạng này đã và đang đặt các ngân hàng thương mại Việt Nam đối mặt với các nguy cơ rủi ro to lớn và nền kinh tế Việt Nam luôn trong tình trạng bất ổn bởi rủi ro trong hệ thống ngân hàng luôn tác động trực tiếp tới sự bất ổn về kinh tế và xã hội.

Một nguyên nhân khác là do chất lượng nguồn nhân lực của hệ thống ngân hàng Việt Nam còn bất cập, công tác đào tạo chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế. Vì vậy, cán bộ ngân hàng hiểu biết chưa sâu về hoạt động ngân hàng, họ nhận thức chưa thấu đáo về lĩnh vực kinh doanh ngân hàng; về vai trò và sự tác động của kinh doanh ngân hàng đối với các hoạt động kinh tế - xã hội chung, không nhận thức đúng đắn những hậu quả tiêu cực có thể xảy ra do vi phạm pháp luật ngân hàng gây ra đối với nền kinh tế - xã hội trên nhiều phương diện.

Như thế nào là "các chuẩn mực thông thường về đạo đức kinh doanh" trong hoạt động ngân hàng? Phạm trù "đạo đức kinh doanh" hiện nay chưa được giải thích thấu đáo và lượng hoá phù hợp trên phương diện pháp luật, vì thế chưa thể áp dụng trong thực tế. Khi chưa có tiêu chí đo lường "đạo đức kinh doanh trong lĩnh vực ngân hàng" thì việc nhận biết, đánh giá và quản trị rủi ro đạo đức sẽ rất khó khăn.

4- Biểu hiện của rủi ro đạo đức

Theo Báo cáo của Văn phòng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng tại Hội nghị chuyên đề về phòng, chống tham nhũng trong hoạt động tín dụng, ngân hàng năm 2011, thông qua khảo sát 30 vụ án xảy ra trong lĩnh vực tín dụng, ngân hàng cho thấy, chủ thể tội phạm gồm 2 nhóm: nhóm cán bộ ngân hàng và nhóm đối tượng ngoài ngân hàng. Trong đó, nhóm đối tượng phạm tội là cán bộ ngân hàng, hành vi phạm tội là lợi dụng chức vụ, quyền hạn để tham nhũng như: tạo dựng hồ sơ, giấy tờ giả; giả mạo chữ ký khách hàng gửi tiền tiết kiệm để tham ô, lừa đảo; không hạch toán



Trong lĩnh vực ngân hàng, đạo đức kinh doanh ngân hàng được coi là một trong những yếu tố quan trọng góp phần vào sự phát triển bền vững của hệ thống ngân hàng

vào tài khoản của khách hàng mà hạch toán vào tài khoản cá nhân; làm giả giấy rút tiền, mạo tên khách hàng gửi tiền tiết kiệm để rút một phần tiền từ Ngân hàng; cấu kết với các tổ chức, cá nhân để chiếm đoạt tiền, tài sản của ngân hàng; cán bộ, nhân viên ngân hàng bị lôi kéo, mua chuộc, tiếp tay cho tội phạm hoặc thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng...

Biểu hiện của rủi ro đạo đức rất đa dạng, tồn tại trong hầu hết các lĩnh vực hoạt động của ngân hàng:

Trong lĩnh vực thanh toán thẻ, rủi ro đạo đức có thể là các rủi ro phát sinh do hành vi gian lận trong lĩnh vực thẻ của cán bộ thẻ ngân hàng. Trong hoạt động tác nghiệp hàng ngày, cán bộ thẻ lợi dụng những hiểu biết của mình, lợi dụng vị trí công tác, những lỗ hổng trong quy trình tác nghiệp để tự mình hoặc cấu kết với người khác tiến hành các hành vi gian lận, giả mạo gây tổn thất cho ngân hàng. Các hành vi gian lận này thường được che giấu kỹ càng, khó phát hiện gây tổn thất lớn và mang tính hệ thống với ngân hàng.

Trong lĩnh vực tín dụng, rủi ro đạo đức xảy ra khi nhân viên thẩm định nhận hối lộ khách hàng để cấp tín dụng đảo nợ, cho vay dự án nhiều rủi ro; lợi dụng lòng tin khách hàng để vay ké, vay kèm; cố ý gây khó với khách hàng để nhận "bồi dưỡng"...

Trong hoạt động kinh doanh ngoại tệ, rủi ro phát sinh do hành vi gian lận của cán bộ kinh doanh ngoại tệ, đầu cơ chờ tỷ giá tăng hay cố tình thay đổi tỷ giá hoặc kết quả kinh doanh ngoại tệ nhằm thu lợi bất chính...

5 - Quản trị rủi ro đạo đức

Để quản trị rủi ro đạo đức hiệu quả, các ngân hàng thương mại cần tuân thủ 8 nguyên tắc cơ bản sau:

Nguyên tắc 1: Phát triển một môi trường quản trị rủi ro phù hợp. Hội đồng quản trị (HĐQT) cần luôn nhận thức được các khía cạnh rủi ro đạo đức của ngân hàng và coi đó như là một loại rủi ro mà ngân hàng cần phải quản lý và HĐQT nên phê chuẩn và định kỳ rà soát Quy tắc ứng xử nghề nghiệp và đạo đức kinh doanh của ngân hàng.

Nguyên tắc 2: HĐQT cần phải xác

chắc rằng chuẩn mực đạo đức kinh doanh của cán bộ ngân hàng phải được kiểm toán nội bộ một cách hiệu quả và toàn diện bởi những nhân viên hoạt động độc lập, có năng lực và được đào tạo tốt.

Nguyên tắc 3: Quy tắc đạo đức kinh doanh ngân hàng phải được thực hiện một cách nhất quán trong toàn bộ ngân hàng, và tất cả các nhân viên của ngân hàng cần phải hiểu rõ vai trò, nhiệm vụ của họ. Ban điều hành cũng phải có trách nhiệm phát triển các chính sách, quy trình, thủ tục trong quản trị rủi ro đạo đức và điều này được thể hiện ở tất cả các sản phẩm, hoạt động, quy trình và hệ thống của ngân hàng.

Nguyên tắc 4: Quản trị rủi ro: nhận biết, đo lường, giám sát và kiểm soát/giảm thiểu rủi ro. Các ngân hàng cần phải nhận biết và đo lường rủi ro đạo đức trong tất cả các sản phẩm, hoạt động, quy trình và hệ thống của ngân hàng.

Nguyên tắc 5: Các ngân hàng cần thực hiện quy trình giám sát hồ sơ rủi ro và mức độ tổn thất một cách thường xuyên. Cần phải có báo cáo định kỳ cung cấp những thông tin cần thiết cho Ban điều hành và HĐQT về rủi ro đạo đức.

Nguyên tắc 6: Các ngân hàng cần phải có những chính sách, quy trình và thủ tục để kiểm soát/giảm thiểu những nhân tố của rủi ro đạo đức.

Nguyên tắc 7: Cơ quan thanh tra giám sát ngân hàng và cơ quan quản lý ngân hàng cần yêu cầu tất cả các ngân hàng phải có một khung quản lý hiệu quả nhằm nhận biết, đo lường, giám sát và kiểm soát/giảm thiểu các nhân tố của rủi ro đạo đức như một phần của quản trị rủi ro tổng thể. Hoạt động kiểm soát giúp phát hiện và ngăn chặn những rủi ro đạo đức do cán bộ ngân hàng gây ra. Thường xuyên đào tạo, nâng cao trình độ nghiệp vụ, luật pháp cho cán bộ kiểm soát.

Nguyên tắc 8: Các giám sát viên cần phải thường xuyên theo dõi, xem xét, trực tiếp hoặc không trực tiếp, các chính sách, quy trình và thực tiễn liên quan đến rủi ro đạo đức.

Ngoài ra, một nội dung quan trọng khác trong quản lý rủi ro đạo đức là quản trị nguồn nhân lực. Các chức năng của bộ

phận nhân sự dưới đây đều có thể giúp cho việc giảm thiểu rủi ro đạo đức:

- Quy trình tuyển dụng rõ ràng.
- Kiểm tra kiến thức, đặc biệt là những nhân viên nắm giữ các vị trí nhạy cảm (như xử lý tiền mặt, giao dịch, chuyển khoản, kế toán, vận hành máy móc hoặc hoạch định chính sách).

- Mô tả công việc cho từng vị trí.
- Đào tạo cán bộ, đặc biệt là những cán bộ được bổ nhiệm vào vị trí mới.
- Có chế độ khuyến khích, thưởng phạt để nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ ngân hàng.
- Đánh giá định kỳ hiệu quả của công việc.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến tư tưởng cho cán bộ ngân hàng để họ hiểu và chấp hành đúng quy trình nghiệp vụ.

- Biện pháp kỷ luật (tăng dần và bao gồm cả việc sa thải nhân viên làm việc không có hiệu quả).

- Duy trì sơ đồ tổ chức, các trách nhiệm báo cáo tóm tắt và/hoặc thẩm quyền trong ngân hàng.

- Thường xuyên đào tạo, nâng cao chất lượng chuyên nghiệp và phẩm chất đạo đức của cán bộ ngân hàng. Đây là vấn đề quan trọng, quyết định đến rủi ro đạo đức trong kinh doanh.

Mỗi quy trình hoặc công cụ đều hỗ trợ cho việc quản lý rủi ro của ngân hàng thông qua việc chỉ định đúng người đúng việc với quy trình đào tạo và giám sát phù hợp. Việc thiếu bất kỳ công cụ nào có thể dẫn đến việc gia tăng rủi ro đạo đức.

6- Một số gợi ý

Quan điểm và sự gương mẫu của lãnh đạo

Thực tế cho thấy nhiều hành vi phi đạo đức của các nhân viên là do ảnh hưởng xấu từ cấp lãnh đạo. Nếu lãnh đạo đồng tình tiếp tay cho các hành vi như khai man thuế, làm gian, làm ẩu, qua mặt đối tác... thì tình trạng nhân viên vi phạm đạo đức xảy ra phổ biến. Ngược lại, sự quyết tâm tôn trọng các giá trị đạo đức, cho dù trong nhiều trường hợp phải chịu thua thiệt, sự gương mẫu trong việc thực hiện những giá trị đạo đức của Ban lãnh đạo sẽ tạo niềm tin và động lực cho mọi

người cùng nhau làm ăn chân chính, tuân thủ pháp luật.

Xây dựng bộ quy tắc đạo đức thống nhất và chương trình đào tạo về đạo đức thường xuyên

Xây dựng một bộ quy tắc là bước đầu tiên nhằm đưa đạo đức trở thành nét văn hóa sống động trong môi trường kinh doanh ngân hàng. Bộ quy tắc đầy đủ và rõ ràng sẽ trở thành kim chỉ nam cho các cán bộ ngân hàng trong quá trình thực hiện chức trách nhiệm vụ hàng ngày. Việc hiểu và thực hiện đạo đức trong ngân hàng cũng cần được xem như huấn luyện các kỹ năng bán hàng, giao tiếp... Trong hoạt động hàng ngày có thể phát sinh nhiều tình huống mới làm nhân viên lúng túng không biết phải xử lý thế nào cho đúng về mặt đạo đức, như nhầm mắt cho qua để đạt chỉ tiêu hay nên dừng lại để kiểm tra, hoặc có nên đuổi việc nhân viên khi vi phạm một lỗi nào đó? Trải qua những tình huống như vậy, ngân hàng cần tổ chức các chương trình đào tạo về đạo đức kinh doanh thường xuyên để giúp cán bộ biết cách xử lý vấn đề cho đúng. Chương trình đào tạo có thể thay đổi dưới nhiều hình thức khác nhau như các khóa học tập trung hoặc ngoài giờ, các buổi hội thảo, nói chuyện chuyên đề... Nhiều ngân hàng cũng có sáng kiến xây dựng các tình huống mẫu hoặc phát triển các quy tắc đạo đức chung thành những đoạn phim ngắn chiếu cho nhân viên xem.

Xây dựng các kênh thông tin

Một số ngân hàng đã thành lập một hội đồng gồm các nhân viên thường trực và

chuyên trách về đạo đức. Khi có thắc mắc gì về vấn đề này thì cán bộ ngân hàng sẽ liên lạc với hội đồng này. Ngoài ra, ngân hàng cũng chú trọng vào công tác truyền thông định kỳ cập nhật các thông tin liên quan tới các vụ việc vi phạm đạo đức nghề nghiệp trong ngành ngân hàng cùng với những bài học kinh nghiệm để gửi tới toàn bộ cán bộ nhân viên, đặt hộp thư góp ý tại các điểm giao dịch; thiết lập đường dây nóng để tiếp nhận những thông tin tố giác gian lận; sử dụng phần mềm hiện đại để kiểm tra logic trong mọi nghiệp vụ để đưa ra những trường hợp nghi vấn sớm...

Rủi ro đạo đức đang ngày một gia tăng, chuẩn mực đạo đức không chỉ đơn giản là đòi hỏi cán bộ ngân hàng tuân thủ pháp luật mà nó còn thể hiện cam kết về thái độ tích cực xây dựng lòng tin tưởng, để cao sự tôn trọng, và chứng tỏ sự liêm chính. Đến lúc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nên yêu cầu các ngân hàng, không kể qui mô lớn hay nhỏ, phải có một cơ cấu hiệu quả để xác định, đánh giá, theo dõi, và kiểm soát/giảm thiểu rủi ro đạo đức, như là một phần của phương thức quản lý rủi ro tổng thể. Chuẩn mực đạo đức cho cán bộ ngân hàng cần được quan tâm xây dựng và nên được xem là tiêu chí quan trọng khi đánh giá kết quả công việc của từng cán bộ cũng như nên được xem là tiêu chí tiên quyết để các tuyển dụng cán bộ mới. Rủi ro đạo đức trong ngành ngân hàng cần được quan tâm để tránh những hệ lụy xấu cho bản thân ngân hàng, cho toàn hệ thống ngân hàng và cả nền kinh tế nói chung■

KienLongBank...

(Tiếp theo trang 8)

viên có thể an tâm học hành và với lãi suất cực thấp, sau khi ra trường các sinh viên hoàn toàn có thể hoàn trả vốn đúng thời hạn để chương trình tiếp tục phát triển rộng lớn hơn nữa. Ông Phan Văn Mãi cũng bày tỏ sự kỳ vọng rằng các sinh viên tham gia chương trình "Chia sẻ khát vọng sinh viên" sẽ trở thành những nhân sự xuất sắc sau này để phục vụ, phát triển đất nước.

Tại buổi họp báo, ông Võ Quốc Thắng-Chủ tịch HDQT KienLongBank cũng bộc bạch nhiều dự định lớn hơn dành cho chương trình. Ông Thắng cho biết, sau năm học đầu tiên nhận tài trợ vốn vay từ chương trình, 126 sinh viên có thành tích xuất sắc sẽ được lựa chọn để trao thưởng những phần thưởng xứng đáng. Các em sẽ được tập hợp trong một chương trình tham quan, học hỏi ở những địa danh giàu ý nghĩa và giao lưu, học tập với những người nổi tiếng để định hướng con đường phát triển, hướng đến thành công trong cuộc sống. Từ chương trình "Chia sẻ khát vọng sinh viên", ông Võ Quốc Thắng mong muốn các sinh viên tham gia chương trình sẽ liên kết, học hỏi, giúp đỡ nhau như những thành viên trong gia đình; đồng thời phấn đấu học tập để trở thành một thế hệ kế thừa cống hiến và phát triển đất nước.

Chương trình "Chia sẻ khát vọng sinh viên" thuộc chương trình "Vì ngày mai phát triển" của báo Tuổi Trẻ sẽ được triển khai từ năm học 2013-2014. Dự kiến lễ trao vốn cho sinh viên lần đầu tiên sẽ được tổ chức tại Hà Nội vào ngày 1/11 tới■

THẠCH ANH